

Bản án số: **153/2022/HS-PT**

Ngày: 20-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Dương Thị Hồng Minh

Bà Đỗ Thị Thúy Năng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lương Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 129/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2022/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 16/02/1988 tại Quảng Nam; nơi cư trú: tổ 01, thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: kỹ thuật viên máy in; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N và bà Lê Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Nô Y và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Hoàng Đỗ Thanh Nhân, Luật sư của Công ty TNHH Nguyễn Phú, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tôi ngày 08/4/2022, khi Nguyễn Văn T đang đứng ở đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thì có một người thanh niên đến nhờ T cầm một bì thư và đi dự tiệc cưới giúp tại tiệc cưới của anh Đỗ Phúc H, sinh năm 1995 với chị Lê Thị Tr, sinh năm 1997 (cùng địa chỉ: K71/01 đường D, phường E, quận L, thành phố Đà Nẵng) tại nhà hàng tiệc cưới Phúc Palace trên đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thì T đồng ý. Tại nhà hàng, T ngồi cùng bàn tiệc với chị Nguyễn Thái Q (sinh năm: 1998; địa chỉ: 59 đường N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng). Đến 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi chị Q lên sân khấu hát thì để 01 túi xách nữ bằng da, màu trắng trên ghế ngồi nên T nảy sinh ý định trộm cắp. Lúc mọi người không chú ý, T lấy trộm túi xách rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future biển số 92E1-59547 đi về. Khi đến bãi cỏ trên đường 30 tháng 4 (đối diện Quảng trường 29/3), T mở túi xách lấy 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax và số tiền 400.000 đồng rồi vứt bỏ túi xách tại bãi cỏ. Số tiền trên T đã tiêu xài hết, điện thoại thì giấu tại nhà ở thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Nam.

Đến 09 giờ 00 phút, ngày 14/4/2022, Công an phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu triệu tập T đến làm việc thì T đã khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp lại điện thoại.

Theo Kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐDGTS ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải Châu kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax trị giá 26.397.000 đồng; 01 túi xách trị giá: 113.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 26.510.000 đồng (hai mươi sáu triệu, năm trăm mười nghìn đồng).

* Về vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro max, màu vàng, dung lượng 25 GB, số seri: F2LFL3EB0D55, số imei: 357763862783000; 01 đĩa CD-R màu cam, nhãn hiệu NEO, có chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do ông Đỗ Hữu Th (sinh năm: 1970; trú: 66 đường N, phường T, quận M, thành phố Đà Nẵng giao nộp).

* Về dân sự: chị Nguyễn Thái Q đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/9/2022, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đúng trình tự thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên hợp lệ.

Về nội dung: Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức án là 09 (chín) tháng tù là phù hợp; trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Hoàng Đỗ Thanh Nhân bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, hành vi của bị cáo là bộc phát, nhất thời lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại nên bị cáo bộc phát hành vi chiếm đoạt, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo trực tiếp sinh sống và chăm sóc cha mẹ già yếu, thường xuyên đau ốm, cha bị cáo là ông Nguyễn Nê bị khuyết tật nặng; bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình và rất ăn năn hối hận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục được làm việc, sửa chữa sai lầm và chăm sóc gia đình.

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội tiếp tục được làm việc, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 08/4/2022 tại nhà hàng tiệc cưới Phúc Palace, đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 túi xách nữ trị giá 113.000 đồng, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax trị giá 26.397.000 đồng và số tiền 400.000 đồng. Tổng giá

trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 26.910.000 đồng (hai mươi sáu triệu, chín trăm mười nghìn đồng).

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ý định chiếm đoạt tài sản là bộc phát; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi 02 con nhỏ và cha mẹ già yếu, cha bị khuyết tật nặng được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do đó, chưa cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng thỏa đáng. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa Bản án sơ thẩm số: 84/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 20/12/2022.

Tuyên giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Phòng HS-NV, Công an TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân quận Hải Châu;
- VKSND quận Hải Châu;
- CQĐT Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- CQTHAHS Công an H. Đại Lộc, Quảng Nam;
- Vụ GDKT (Vụ I), TANDTC;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn